

Phụ lục 2: Trình bày bìa và bố cục, nội dung của một sáng kiến

CƠ QUAN CHỦ QUẢN
TÊN ĐƠN VỊ

SÁNG KIẾN
Năm học

Tên đề tài

Họ và tên tác giả (hay đồng tác giả):

Chức vụ:

Lĩnh vực công tác:

Lĩnh vực sáng kiến:

....., ngày tháng năm

I. Phần thứ nhất: Đặt vấn đề (lý do chọn đề tài)

Nêu những lý do, sự cần thiết chọn đề tài, cơ sở để triển khai đề tài, tổng quát thông tin khẳng định tính mới. Nêu ngắn gọn, chọn lọc những khó khăn, trở ngại, những phát sinh từ thực tiễn một cách điển hình (những khó khăn, trở ngại, hạn chế có thể do yếu tố chủ quan: thuộc về nhận thức, trình độ, năng lực, quan niệm... của cán bộ quản lý và nhà giáo hoặc do yếu tố khách quan: loại này có thể có nhiều nhưng chỉ kể đến những yếu tố có liên quan trực tiếp đến hoạt động giáo dục, giảng dạy và chỉ đạo, quản lý như môi trường giáo dục, quan niệm xã hội, cơ sở vật chất, phương tiện giáo dục, ...).

Đây là yếu tố phải được nêu ra từ thực tiễn hoạt động công tác, là cơ sở hình thành nội dung của sáng kiến; không nêu những khó khăn, trở ngại, hạn chế thì nội dung đề tài cũng như các biện pháp nêu ở phần sau sẽ bị hạn chế về tính thuyết phục khi Hội đồng sáng kiến tiến hành đánh giá, xét và công nhận.

II. Phần thứ hai: Những biện pháp giải quyết vấn đề

Đây là yếu tố cơ bản, là nội dung chủ yếu có tính chất quyết định toàn bộ giá trị của sáng kiến.

- Nêu thực trạng, mô tả nội dung, biện pháp, phương pháp thực hiện sáng kiến.
- Cần nêu tất cả những biện pháp đã được áp dụng trong quá trình tiến hành các hoạt động chỉ đạo, quản lý, giáo dục, giảng dạy và phối hợp với nhiệm vụ công tác của người viết. Đây là yêu cầu trọng tâm quyết định tính thuyết phục của sáng kiến.

- Trong phần này phải nêu cụ thể quá trình và cách giải quyết từng khó khăn, trở ngại; mỗi biện pháp cần nêu rõ: cơ sở xuất phát để đề ra những biện pháp ấy; nêu diễn biến của quá trình tác động các biện pháp (thành công hay thất bại, so sánh kết quả đạt được và lựa chọn biện pháp).

- Có nhiều trường hợp chỉ có một khó khăn, trở ngại nhưng phải áp dụng rất nhiều biện pháp cùng lúc để giải quyết. Yêu cầu của phần này là làm sao cho người đọc hình dung được cách làm theo một trình tự nhất định, hợp lý.

III. Phần thứ ba: Kết quả và hiệu quả phổ biến ứng dụng nội dung vào thực tiễn.

- Phần này cần nêu ngắn gọn nhưng phải rõ ràng, cụ thể những kết quả đạt được, khả năng ứng dụng trong thực tiễn. Tuy không phải là phần trọng tâm của nội dung đề tài nhưng rất cần thiết không thể thiếu, là căn cứ để chứng minh những biện pháp đã được áp dụng trên là đúng đắn, có cơ sở khoa học thực tiễn và là yếu tố cuối cùng xác nhận giá trị của sáng kiến.

- Kết quả có thể nêu ở nhiều dạng khác nhau: số liệu cụ thể (nên thống kê hoặc số liệu so sánh trước và sau khi áp dụng biện pháp); những biểu hiện cụ thể; tác dụng đối với thực tế và giá trị về các mặt (giáo dục, chính trị, kinh tế, xã hội,...); những đề xuất, kiến nghị (nếu có).

....., ngày tháng năm

Người viết

(Ký tên, ghi rõ họ và tên)